

Bản án số: 20/2026/HS-ST
Ngày 24/3/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7- LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Ngọc Mạnh và ông Trần Thanh Tú.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Minh Phương - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7 - Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7-Lào Cai tham gia phiên tòa:
Ông Nông Văn Nghiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7- Lào Cai, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 11/2026/TLST-HS ngày 12 tháng 02 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2026/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 3 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 7 - Lào Cai, đối với bị cáo:

Tráng A H; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 02 tháng 10 năm 20xx, tại xã Tr, Lào Cai. Nơi Đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn T, xã Tr, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 3/12; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Tráng A D và bà Lý Thị V (Đều đã chết); Bị sống chung như vợ chồng với chị Lầu Thị Chi, sinh năm 20xx và có 01 con chung sinh năm 2020, hiện đang sinh sống tại xã D, tỉnh Lào Cai; Tiền án: Không, tiền sự: Tại quyết định số: 239/2024/QĐ-TA ngày 18 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian 12 tháng. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24 tháng 12 năm 2025, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1, Công an tỉnh Lào Cai. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Tráng A H: Bà Đỗ Thị Lan O, sinh năm 19xx - Là trợ giúp viên pháp lý nhà nước tỉnh L.

Địa chỉ: Trụ sở khối 7, phường C, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

Người chứng kiến: Bà Đặng Hoài Th, sinh năm 19xx.

Địa chỉ: Thôn B, xã Tr, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tráng A H, bị Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, theo Quyết định số 239/2024/2024/QĐ-TA, ngày 18 tháng 12 năm 2024, thời hạn 12 tháng, kể từ ngày 03 tháng 10 năm 2024 đến 03 tháng 10 năm 2025. Tráng A H chấp hành xong thời gian cai nghiện ma túy về địa phương sinh sống, chịu sự quản lý sau cai nghiện tại

nơi cư trú theo quyết định số 757/QĐ - UBND ngày 16 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã Tr, tỉnh Lào Cai. Khoảng 17 giờ 00 phút, ngày 22 tháng 12 năm 2025, Tráng A H đi đến nhà Lý Thị D ở cùng thôn mua của Lý Thị D 01 gói ma túy Heroine được gói bằng nilon với giá là 50.000 đồng. Bị cáo Tráng A H cầm gói ma túy Heroine về nhà cho ma túy vào trong 01 xi lanh gắn kim tiêm có chứa nước và chích vào cơ thể, sau khi sử dụng ma túy xong thì vứt chiếc xi lanh đã sử dụng. Khoảng 06 giờ 00 phút, ngày 23 tháng 12 năm 2025, Đoàn biên phòng Trịnh Tường làm nhiệm vụ tại thôn T, xã Tr, tỉnh Lào Cai thì phát hiện Tráng A H có biểu hiện nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy, nên mời về trụ sở Đoàn Biên phòng làm việc. Tại trụ sở Đoàn Biên phòng, Tráng A H khai nhận ngày 22 tháng 12 năm 2025, đã sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà ở thôn Tả Câu Liêng, xã Trịnh Tường, tỉnh Lào Cai. Tiến hành xét nghiệm nhanh đối với Tráng A H cho kết quả dương tính với Morphine.

Ngày 23 tháng 12 năm 2025, Đoàn biên phòng Trịnh Tường đã thu nước tiểu của Tráng A H, tiến hành niêm phong và trưng cầu gửi giám định. Tại kết luận giám định số 4024/KL - KTHS ngày 24 tháng 12 năm 2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: Trong chất lỏng màu vàng của mẫu ghi "Mẫu nước tiểu thu giữ của Tráng A H, sinh năm 2001, trú tại thôn T, xã Tr, tỉnh Lào Cai có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 22 tháng 12 năm 2025, tại xã Trịnh Tường, tỉnh Lào Cai" gửi đến giám định tìm thấy chất ma túy, loại Morphine.

Tại bản Cáo trạng số 39/CT - VKSKV7 ngày 10 tháng 02 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Lào Cai, truy tố Tráng A H về tội "*Sử dụng trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Lào Cai giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh theo bản Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a, Điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo Tráng A H phạm tội "*Sử dụng trái phép chất ma túy*", xử phạt với mức án tù 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù.

Tuyên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo và tuyên quyền kháng cáo đối với bị cáo theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa trình bày: Nhất trí tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo của Viện kiểm sát đề nghị. Đề nghị hội đồng xét xử xem xét bị cáo có điều kiện hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn thuộc diện hộ nghèo là người dân tộc thiểu số, nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội là do nghiện chất ma túy, tuy nhiên bị cáo sống tại địa phương chưa vi phạm pháp luật, thật thà khai báo, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đề nghị hội đồng xét xử tuyên phạt mức án phù hợp tương xứng với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo và đảm bảo tính nghiêm minh pháp luật, đồng thời xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo thể hiện tính khoan hồng pháp luật, đề nghị hội đồng tuyên phạt bị cáo mức án 02 năm tù, không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền và miễn án phí hình sự cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Đoàn biên phòng Trịnh Tường, Công an xã Trịnh Tường, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Tráng A H: Lời khai của bị cáo phù hợp với bản xét nghiệm chất ma túy ngày 23 tháng 12 năm 2025, kết quả xét nghiệm trong cơ thể của Tráng A H dương tính với ma túy Morphine; Bản kết luận giám định số 4024/KL - KTHS ngày 24 tháng 12 năm 2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: "Mẫu nước tiểu thu giữ của Tráng A H gửi đến giám định tìm thấy chất ma túy, loại Morphine. Hội đồng xét xử có căn cứ xác định: Bị cáo Tráng A H là người đang trong thời gian bị quản lý sau cai nghiện chất ma túy theo quy định của Luật phòng, chống ma túy, tuy nhiên ngày 22 tháng 12 năm 2025, Tráng A H đã sử dụng ma túy Heroine bằng hình thức chích, tại nhà thuộc thôn T, xã Tr, tỉnh Lào Cai. Vì vậy, Hội đồng xét xử, kết luận bị cáo Tráng A H phạm tội *"Sử dụng trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự như cáo trạng truy tố là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo nhận thức hiểu biết rõ hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, nhận thức ma túy là một trong những nguyên nhân chủ yếu làm phát sinh tội phạm, tệ nạn xã hội, tác hại do ma túy gây ra ảnh hưởng nghiêm trọng đến phát triển kinh tế - xã hội và an ninh trật tự của địa phương, làm huỷ hoại sức khỏe dẫn đến mất khả năng lao động, phẩm giá con người. Bị cáo đã bị đưa đi tập trung cai nghiện ma túy, tuy nhiên bị cáo không tích cực rèn luyện, tu dưỡng, sửa chữa mà tiếp tục sử dụng chất ma túy trong thời gian bị cáo đang trong

thời gian quản lý sau cai nghiện chất ma túy. Vì vậy, Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo như vị đại diện viện kiểm sát và người bào chữa cho bị cáo đề nghị là có căn cứ phù hợp quy định pháp luật.

[6] Trong vụ án: Quá trình điều tra Tráng A H khai ngày 22 tháng 12 năm 2025 mua 01 gói ma túy của Lý Thị D. Tại cơ quan điều tra Lý Thị D không thừa nhận bán ma túy cho Tráng A H, ngoài lời khai của Tráng A H ra, không có tài liệu gì khác chứng minh nên Cơ quan điều tra không đủ cơ sở để xử lý trong vụ án này.

[7] Về án phí: Bị cáo Tráng A H là người dân tộc thiểu số, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo. Hội đồng xét xử, xét thấy có căn cứ miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Tráng A H phạm tội "*Sử dụng trái phép chất ma túy*".

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Tráng A H 02 (Hai) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo ngày 24 tháng 12 năm 2025.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 nghị quyết số: 326/2016-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm số tiền là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) cho bị cáo Tráng A H.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND khu vực 7 – Lào Cai.
- PV 06 Công an tỉnh; CQTHAHS, Công an tỉnh Lào Cai;
- CQCSĐT Công an tỉnh Lào Cai;
- Trại giam; NBC;
- Bị cáo; Công an xã Trịnh Tường;
- Phòng THADS KV7 – Lào Cai;
- Lưu Hồ sơ, HSTHA, TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thái Hà